

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VINH  
TRUNG TÂM NGOẠI NGỮ, TIN HỌC IUV

**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**  
**TỔ CHỨC NGÀY 02/10/2022**

| TT | Họ và tên            | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh | Điểm thi  |           | Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ | Số hiệu  | Ghi chú |
|----|----------------------|-----------|------------|----------|-----------|-----------|-----------------------------|----------|---------|
|    |                      |           |            |          | Lý thuyết | Thực hành |                             |          |         |
| 1  | Hà Thị Kim Anh       | Nữ        | 09/10/1999 | Nghệ An  | 5.7       | 5.0       | 1324/QĐ353/2022             | TH004123 |         |
| 2  | Hà Thị Minh Châu     | Nữ        | 12/10/2000 | Nghệ An  | 7         | 6.5       | 1325/QĐ353/2022             | TH004124 |         |
| 3  | Võ Văn Danh          | Nam       | 27/12/1979 | Nghệ An  | 6.3       | 7.5       | 1326/QĐ353/2022             | TH004125 |         |
| 4  | Dương Huy Đạt        | Nam       | 10/10/1993 | Nghệ An  | 7.3       | 8.5       | 1327/QĐ353/2022             | TH004126 |         |
| 5  | Nguyễn Thị Thúy Diệu | Nữ        | 26/01/2000 | Nghệ An  | 7.3       | 8.5       | 1328/QĐ353/2022             | TH004127 |         |
| 6  | Phan Văn Đường       | Nam       | 19/11/1979 | Nghệ An  | 6.3       | 5.0       | 1329/QĐ353/2022             | TH004128 |         |
| 7  | Nguyễn Thị Duy       | Nữ        | 12/02/1987 | Nghệ An  | 6.3       | 8.5       | 1330/QĐ353/2022             | TH004129 |         |
| 8  | Đậu Thị Trà Giang    | Nữ        | 21/12/2001 | Nghệ An  | 6.7       | 9.0       | 1331/QĐ353/2022             | TH004130 |         |
| 9  | Tăng Thị Giang       | Nữ        | 05/11/2000 | Nghệ An  | 7.3       | 7.0       | 1332/QĐ353/2022             | TH004131 |         |
| 10 | Nguyễn Thị Hoa       | Nữ        | 06/6/1981  | Nghệ An  | 6.3       | 7.5       | 1333/QĐ353/2022             | TH004132 |         |
| 11 | Nguyễn Văn Hùng      | Nam       | 12/4/1980  | Nghệ An  | 5.7       | 6.5       | 1334/QĐ353/2022             | TH004133 |         |
| 12 | Đặng Thị Huyền       | Nữ        | 12/12/1995 | Nghệ An  | 6.3       | 7.0       | 1335/QĐ353/2022             | TH004134 |         |
| 13 | Nguyễn Thị Mỹ Linh   | Nữ        | 16/3/2000  | Nghệ An  | 6.3       | 8.0       | 1336/QĐ353/2022             | TH004135 |         |
| 14 | Hồ Thị Nga           | Nữ        | 01/10/1983 | Nghệ An  | 6.7       | 5.0       | 1337/QĐ353/2022             | TH004136 |         |
| 15 | Nguyễn Thị Nguyệt    | Nữ        | 08/11/1999 | Gia Lai  | 6.7       | 9.0       | 1338/QĐ353/2022             | TH004137 |         |
| 16 | Lê Thị Nhân          | Nữ        | 12/10/1992 | Hà Tĩnh  | 5.7       | 8.0       | 1339/QĐ353/2022             | TH004138 |         |
| 17 | Đậu Yến Nhi          | Nữ        | 03/8/2000  | Nghệ An  | 6.7       | 9.0       | 1340/QĐ353/2022             | TH004139 |         |

| TT | Họ và tên            | Giới tính | Ngày sinh  | Nơi sinh | Điểm thi  |           | Số vào sổ gốc cấp chứng chỉ | Số hiệu  | Ghi chú |
|----|----------------------|-----------|------------|----------|-----------|-----------|-----------------------------|----------|---------|
|    |                      |           |            |          | Lý thuyết | Thực hành |                             |          |         |
| 18 | Nguyễn Xuân Quý      | Nam       | 19/5/1977  | Nghệ An  | 5.3       | 5.5       | 1341/QĐ353/2022             | TH004140 |         |
| 19 | Bùi Thị Thắm         | Nữ        | 10/12/1997 | Nghệ An  | 7.0       | 6.5       | 1342/QĐ353/2022             | TH004141 |         |
| 20 | Nguyễn Thị Hồng Thắm | Nữ        | 06/02/1997 | Nghệ An  | 6.7       | 6.0       | 1343/QĐ353/2022             | TH004142 |         |
| 21 | Đào Thị Quỳnh Trâm   | Nữ        | 12/7/2001  | Nghệ An  | 6.7       | 7.5       | 1344/QĐ353/2022             | TH004143 |         |
| 22 | Lê Thành Trung       | Nam       | 20/10/1991 | Nghệ An  | 6.7       | 6.5       | 1345/QĐ353/2022             | TH004144 |         |



